

# KĨ NĂNG CỦA GIÁO VIÊN MẦM NON TRONG SỬ DỤNG BỘ CHUẨN PHÁT TRIỂN TRẺ EM 5 TUỔI CỦA VIỆT NAM

TS. LÊ BÍCH NGỌC

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

## 1. Đặt vấn đề

Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi (CPTTE5T) của Việt Nam đã ra đời và đang được sử dụng ở các trường mầm non gần 4 năm (2010 -2014). Sử dụng Bộ CPTTE5T đúng đắn sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non. Đồng thời, đáp ứng được nhu cầu chuẩn hóa trong giáo dục mầm non đang được đặt ra ở Việt Nam. Nhưng trên thực tế, các kĩ năng của giáo viên mầm non (GVMN) về sử dụng Bộ CPTTE5T chưa được xác định một cách cụ thể, khiến cho GVMN còn nhiều lúng túng khi sử dụng Bộ chuẩn này. Do đó, trong bài viết này chúng tôi giới thiệu khái quát những kĩ năng cần có của GVMN khi sử dụng Bộ CPTTE5T.

## 2. Sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi của Việt Nam

Chuẩn phát triển trẻ em là tuyên bố về các mong đợi về những điều trẻ nên biết và có thể làm được dưới tác động của giáo dục tại một độ tuổi xác định nào đó. Nó phản ánh các kì vọng mang tính quốc gia. Theo đó, CPTTE5T là tuyên bố về các mong đợi về những điều trẻ em 5 tuổi nên biết và có thể làm được dưới tác động của giáo dục. Những mong đợi này thể hiện kì vọng của Việt Nam về sự phát triển của trẻ em 5 tuổi thông qua những giá trị truyền thống (lòng nhân ái, ham học hỏi, chăm chỉ, tính cộng đồng) và giá trị hội nhập (khỏe mạnh, tự tin, tự lực, tự trọng, khoan dung, sáng tạo, hợp tác, kỉ luật, thích ứng, phê phán, công bằng, dân chủ). Nó đảm bảo quyền trẻ em, sự phát triển toàn diện và hài hòa nhân cách trẻ 5 tuổi. [6]

Chuẩn khác với mốc phát triển là những điều trẻ đạt được một cách tự nhiên, chưa có sự tác động của giáo dục. Mỗi chuẩn bao gồm nhiều chỉ số.

Hiện nay, trên thế giới đã có tới hơn 40 nước sử dụng bộ chuẩn phát triển trẻ em. Mỗi nước có một bộ chuẩn riêng, có hệ kĩ năng sử dụng riêng, phù hợp với yêu cầu về chất lượng nguồn nhân lực trong tương lai, thực trạng kinh tế - xã hội của mỗi nước.

Cấu trúc của Bộ CPTTE5T gồm 4 lĩnh vực phát triển, 28 chuẩn và 120 chỉ số. Lĩnh vực bao gồm những chuẩn cùng một phạm vi phát triển của trẻ. Các lĩnh vực trong CPTTE5T được phân bố không đồng đều. Chúng tùy thuộc vào sự phát triển và vai trò trung tâm của từng lĩnh vực trong giai đoạn phát triển của trẻ em 5 tuổi. Mỗi lĩnh vực gồm nhiều chuẩn phát triển. Chỉ số là những hành vi hay kĩ năng có thể quan sát được mà ta mong muốn trẻ đạt tới trong chuẩn. Mỗi một chỉ số được

đánh giá thông qua các minh chứng - biểu hiện cụ thể của một chỉ số. Cấu trúc này của Bộ CPTTE5T giúp cho GVMN thực hiện được kĩ năng xác định mục tiêu giáo dục trong từng lĩnh vực phát triển của trẻ em 5 tuổi.

Nội dung của Bộ CPTTE5T được thể hiện qua 4 lĩnh vực phát triển, bao gồm: 1/ lĩnh vực phát triển thể chất hướng tới phát triển vận động (3 chuẩn, 11 chỉ số), sức khỏe thể chất (1 chuẩn, 3 chỉ số), vệ sinh cá nhân, dinh dưỡng, an toàn (2 chuẩn, 12 chỉ số); 2/ lĩnh vực phát triển tình cảm và quan hệ xã hội hướng tới phát triển tình cảm (2 chuẩn, 12 chỉ số) và quan hệ xã hội (4 chuẩn, 19 chỉ số); 3/ lĩnh vực phát triển ngôn ngữ và giao tiếp hướng tới phát triển hoạt động lời nói và giao tiếp (3 chuẩn và 18 chỉ số), làm quen với việc đọc và viết (3 chuẩn, 13 chỉ số); 4/ lĩnh vực phát triển nhận thức hướng tới nhận thức về tự nhiên, xã hội và nghệ thuật (3 chuẩn, 12 chỉ số), nhận thức về các biểu tượng toán sơ đẳng (3 chuẩn, 8 chỉ số), lòng ham học hỏi, khả năng suy luận và sáng tạo (3 chuẩn, 9 chỉ số). Nội dung của Bộ CPTTE5T là một trong những căn cứ để xây dựng kĩ năng xác định những mục tiêu giáo dục theo năm học/ tháng/tuần/ ngày một cách toàn diện và trọng tâm cho trẻ 5 tuổi, tránh được tình trạng phiến diện, hoặc tràn lan. [6]

Sử dụng chuẩn phát triển trẻ em cần đảm bảo nguyên tắc vì sự phát triển của trẻ em; theo con đường giáo dục giá trị (qua những bài học, tích hợp trong các lĩnh vực giáo dục, trải nghiệm từ chính cuộc sống); có sự hỗ trợ, đầy đủ về nguồn lực và kĩ thuật cho các đối tượng sử dụng; sau 5 năm cần cập nhật lại, chỉnh sửa, thay đổi cho phù hợp với sự phát triển của xã hội, kì vọng của quốc gia, thực tiễn giáo dục và sự phát triển của trẻ em.

Sử dụng Bộ CPTTE5T trong các trường mầm non có những mục đích như sau:

- Hỗ trợ thực hiện chương trình giáo dục mầm non, nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, chuẩn bị tâm thế cho trẻ em 5 tuổi vào lớp 1.

- + Bộ CPTTE5T là cơ sở để cụ thể hóa mục tiêu, nội dung giáo dục, lựa chọn và điều chỉnh hoạt động giáo dục cho phù hợp với trẻ mẫu giáo 5 tuổi;

- + Bộ CPTTE5T là cơ sở để xây dựng bộ công cụ theo dõi sự phát triển của trẻ mẫu giáo 5 tuổi.

- Bộ CPTTE5T là căn cứ để xây dựng chương trình, tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn các bậc cha mẹ và cộng đồng trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ em 5 tuổi nhằm nâng cao nhận thức về sự phát triển của trẻ em. Trên cơ sở đó, tạo sự thống nhất trong chăm sóc,

giáo dục trẻ giữa nhà trường, gia đình và xã hội. [2]

Cấu trúc, nội dung, nguyên tắc, mục đích sử dụng Bộ CPTTEST trong các trường mầm non là cơ sở xác định những kĩ năng sử dụng Bộ CPTTEST cho GVMN.

**3. Những kĩ năng của giáo viên mầm non về sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi**

Ở những góc độ khác nhau, có quan niệm khác nhau về kĩ năng: kĩ năng được xem là mặt kĩ thuật của hành động, là hành vi ứng xử, là khả năng của cá nhân. Chúng tôi cho rằng: Kĩ năng là một hay nhiều hành động được thực hiện dựa trên cơ sở hiểu biết (tri thức, thái độ) để tác động vào đối tượng một cách có kết quả theo mục đích đã định trước trong những điều kiện thực tiễn thay đổi [9].

Theo đó, kĩ năng sử dụng Bộ CPTTEST là một hay nhiều hành động được thực hiện trên cơ sở hiểu biết (tri thức, thái độ) để sử dụng Bộ CPTTEST nhằm tác động vào trẻ 5 tuổi một cách có kết quả theo chỉ số đã định trước trong những điều kiện thực tiễn thay đổi.

Kĩ năng được phân loại theo nhiều cách khác nhau, tùy vào mục đích sử dụng. Theo mục đích sử dụng, Bộ CPTTEST trong trường mầm non hiện nay, có thể có 2 nhóm kĩ năng sử dụng Bộ CPTTEST dành cho GVMN như sau:

**3.1.1 Nhóm kĩ năng hỗ trợ chương trình giáo dục mầm non**

Nhóm kĩ năng hỗ trợ chương trình giáo dục mầm non bao gồm 4 kĩ năng sau đây:

- Kĩ năng cụ thể hóa mục tiêu giáo dục: bao gồm hành động cụ thể hóa mục tiêu giáo dục năm học/ tháng/tuần/ ngày;

- Kĩ năng cụ thể hóa nội dung giáo dục: bao gồm hành động chọn chỉ số, tìm minh chứng, chọn nội dung giáo dục tương ứng trong chương trình giáo dục mầm non, cụ thể hóa nội dung giáo dục theo điều kiện địa phương, và đặc điểm trẻ em trong lớp học;

- Kĩ năng lựa chọn hoạt động giáo dục: bao gồm hành động tìm, lựa chọn, điều chỉnh hoạt động giáo dục cho phù hợp với nội dung và mục tiêu giáo dục;

- Kĩ năng xây dựng bộ công cụ theo dõi sự phát triển của trẻ: bao gồm hành động lựa chọn chỉ số cần theo dõi, tìm minh chứng, lựa chọn phương pháp, phương tiện, cách tổ chức và thời gian theo dõi, thủ và hoàn chỉnh công cụ theo dõi [3,4,5,7].

Bốn kĩ năng này nhằm hỗ trợ cho việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non thông qua việc liên kết Bộ CPTTEST - với tư cách là mục tiêu giáo dục và chương trình giáo dục mầm non - với tư cách là nội dung giáo dục.

**3.1.2. Nhóm kĩ năng xây dựng chương trình, tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn các bậc cha mẹ và cộng đồng**

Nhóm kĩ năng xây dựng chương trình, tài liệu

tuyên truyền, hướng dẫn các bậc cha mẹ và cộng đồng, bao gồm 2 kĩ năng sau đây:

- Kĩ năng xây dựng tài liệu tuyên truyền về Bộ CPTTEST: bao gồm hành động xác định mục đích, nội dung, hình thức tài liệu tuyên truyền, thể hiện nội dung, minh họa, thử nghiệm, hoàn chỉnh tài liệu tuyên truyền;

- Kĩ năng xây dựng tài liệu hướng dẫn thực hành Bộ CPTTEST: bao gồm hành động xác định đối tượng, mục đích thực hành; nội dung và hình thức tài liệu thực hành; thể hiện nội dung, minh họa, thử nghiệm, sửa chữa và hoàn chỉnh tài liệu thực hành.

Hai kĩ năng này nhằm tạo sự thống nhất trong chăm sóc, giáo dục trẻ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

**4. Điều kiện thực hiện những kĩ năng của giáo viên mầm non về sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi**

Để có thể thực hiện được những kĩ năng sử dụng Bộ CPTTEST, GVMN cần thành thạo các kĩ năng sau đây:

- Kĩ năng xác định đặc điểm của trẻ: bao gồm hành động sử dụng các phương pháp (quan sát, trao đổi, phân tích sản phẩm, bài tập, trò chơi...), phương tiện xác định đặc điểm phát triển của trẻ theo mục tiêu giáo dục; thống kê, xử lí, phân tích, sử dụng kết quả thống kê đặc điểm phát triển của trẻ theo mục tiêu giáo dục để lập và điều chỉnh kế hoạch giáo dục;

- Kĩ năng lập kế hoạch giáo dục: bao gồm xác định hành động mục tiêu, nội dung, phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức, hoạt động giáo dục, dự kiến thời gian thực hiện, các tình huống sư phạm thông thường;

- Kĩ năng tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục: bao gồm hành động tạo môi trường giáo dục (vật chất và tinh thần), chuẩn bị tài liệu, phương tiện giáo dục, thực hiện linh hoạt phương pháp, phương tiện, hoạt động giáo dục phù hợp với đặc điểm trẻ, mục tiêu, nội dung và phương pháp giáo dục, điều kiện ở địa phương; đảm bảo thời lượng giáo dục, xử lí các tình huống giáo dục thông thường;

- Kĩ năng đánh giá và điều chỉnh kế hoạch giáo dục: bao gồm hành động đánh giá và điều chỉnh mục tiêu, nội dung, phương pháp, phương tiện, hoạt động, môi trường giáo dục theo mức độ phù hợp với đặc điểm của trẻ. [7];

- Kĩ năng sử dụng phần mềm Excel: Kĩ năng này được thực hiện như thông thường, giúp giáo viên thực hiện các kĩ năng trên được thuận lợi, nhanh chóng.

Đồng thời, giáo viên cần tích cực tìm hiểu và nắm vững kiến thức về Bộ CPTTEST và kĩ năng thực hiện chương trình giáo dục mầm non. Nếu không nắm

(Xem tiếp trang 34)